

Số: 1649 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Y tế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của
Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4333/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế, thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính này sau khi được Thủ tướng Chính phủ thông qua.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Sở Y tế, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lul*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- UBND TP (1AD);
- VP UBND TP (2,3CG);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, QN. *On*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thực Hiện



Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số: 1649/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

1. Thủ tục “Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần”

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Không yêu cầu nộp “... bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ khám, điều trị bệnh, tật sau đây: Tóm tắt hồ sơ bệnh án, Giấy xác nhận khuyết tật, Giấy ra viện, sổ khám bệnh, bản sao Hồ sơ bệnh nghề nghiệp, Biên bản giám định bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động đối với người đã được khám giám định bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động” (không cần sao y chứng thực).

Lý do: có thể đối chiếu trên bản gốc do các đối tượng khám giám định cung cấp.

1.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm b khoản 6 Điều 4 Thông tư 18/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 128.460.100 đồng/năm;
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 121.805.400 đồng/năm;
- Chi phí tiết kiệm: 6.654.700 đồng/năm;
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 5,18 %.

2. Thủ tục “Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động”

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Không yêu cầu nộp “bản sao hợp lệ của một hoặc nhiều các giấy tờ khám, điều trị bệnh, tật sau đây: Tóm tắt hồ sơ bệnh án, Giấy xác nhận khuyết tật, Giấy ra viện, sổ khám bệnh, bản sao Hồ sơ bệnh nghề nghiệp, Biên bản giám định bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động đối với người đã được khám giám định bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động” (không cần sao y chứng thực).

Lý do: có thể đối chiếu trên bản gốc do các đối tượng khám giám định cung cấp.

2.2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm điểm b khoản 3 Điều 4 Thông tư 18/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 305.735.038 đồng/năm;
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 289.896.852 đồng/năm;
- Chi phí tiết kiệm: 15.838.186 đồng/năm;
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 5,18 %./.